

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/KDTM-ST

Ngày: 14-07-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Ngọc*

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải– Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu: Bà Nguyễn Mộng Đẹp–Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST- KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXX – KDTM ngày 17 tháng 05 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: N1 hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN*

Địa chỉ trụ sở: số 35, đường HV, quận HK, thành phố HN

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Nhật T1, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh N1 hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam

Địa chỉ: 169A, đường 23/8, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

-Ủy quyền lại: Ông Phạm Văn T2, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Giá Rai (theo văn bản uỷ quyền số 0239/QĐ-BIDV.BL ngày 27/5/2019:

Địa chỉ : Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

** Đồng bị đơn: Ông Lý Minh N– sinh năm 1971*

Bà Nguyễn Thị Kim N1- sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp Nhân Dân A, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn S - sinh năm 1955

- Bà Ngô Kim R - sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: ấp Nhân Dân B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

(Ông Thăng và bà R có mặt; Ông N, bà N1 và ông S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đại diện ngân hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN(ngân hàng) trình bày: Ông Lý Minh N là chủ Hộ kinh doanh Lý Minh N, theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 60E8008501 ngày 03/08/2017. Vào ngày 14/11/2018, ngân hàng có giải ngân cho ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 vay số tiền vốn là 1.000.000.000 đồng, với thoả thuận lãi suất vay cố định là 8,5% trong hạn, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn, thời hạn vay là 12 tháng theo hợp đồng tín dụng số 191/2018/6824904/HĐTD ngày 13/11/2018, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động thu mua thuỷ hải sản.

Từ khi vay đến nay, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 đã thanh toán nợ gốc và lãi cho ngân hàng được 45.000.000 đồng tiền nợ gốc và đóng được 9.547.945 đồng tiền lãi.

Tại phiên tòa đại diện ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 có trách nhiệm trả số nợ tính đến ngày 14/07/2021 cho ngân hàng số tiền gồm:

Vốn gốc: 955.000.000đồng

Lãi trong hạn: 215.097.740đồng

Lãi quá hạn: 94.740.651đồng

Tổng cộng: 1.264.838.391đồng

Ngoài ra, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 14/07/2021 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Đối với ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1, sau khi thụ lý hồ sơ thì Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt các văn bản cho ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 theo quy định pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cả hai không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai.

Ông Nguyễn Văn S là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, toà án có tiến hành mời nhưng không lấy được lời khai do ông S bị bệnh, toà án không tiếp xúc làm việc được với ông.

Bà Ngô Kim R trình bày: bà là mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Kim N1, ông N là con rể của bà, ông S (chồng bà R) và bà có ký bảo lãnh thế chấp diện tích 14.197,7m² thửa 94 tờ bản đồ 14 tại ấp Nhân Dân B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu cho N và N1 vay vốn N1 hàng để bổ sung vốn kinh doanh. Ngoài ra, ông S và Kim N1 đã ký thế chấp các diện tích đất 11885m² thửa 185 tờ bản đồ 9; Diện tích đất 20256,8m² thửa 907 tờ bản đồ 5; 1573,2m² thửa 126 tờ bản đồ 41; Diện tích đất 1082,8m² thửa 125 tờ bản đồ 41; Diện tích đất 299,9 m² thửa 124 tờ bản đồ 41, tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông S và N1 cùng đứng tên cũng để vay vốn N1 hàng. Do N và N1 làm ăn thua lỗ nên không trả nợ N1 hàng, N và N1 bỏ địa phương đi làm ăn để kiếm tiền trả nợ, hiện nay các diện tích đất trên ông S và bà đang quản lý

và canh tác. Bà yêu cầu Toà án buộc N1 và N trả nợ, nợ của vợ chồng ông N, bà N1 không có liên quan đến vợ chồng bà, yêu cầu toà án cho giữ lại đất để sinh sống.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến khi xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa. Nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70,71,234 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS. Các bị đơn là ông Lý Minh N, bà Nguyễn Thị Kim N1 và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S, bà Ngô Kim R vắng mặt không lý do tại các phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải là không thực hiện đúng theo quy định tại điều 70,72, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, ông Lý Minh N, bà Nguyễn Thị Kim N1 và ông Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không lý do nên Toà án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông N, bà N1 và ông S là đúng theo quy định tại Điều 227 BLTTDS. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều các Điều 299, khoản 7 Điều 323, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN đối với ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1. Buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến ngày 14/07/2021 là 1.264.838.391đồng. Ngoài ra, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 phải chịu lãi phát sinh sau ngày cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại Hợp đồng tín dụng số 191/2018/6824904/HĐTD ngày 13/11/2018. Trong trường hợp, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]Về tố tụng: Ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim và ông Nguyễn Văn S được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên.

[2] Hội đồng xét xử đối chiếu các lời khai của đại diện nguyên đơn với các chứng cứ mà các đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Ngân hàng là đương sự có quyền yêu cầu tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình đã cung cấp, giao nộp cho tòa án toàn bộ hồ sơ tín dụng mà các đồng bị đơn đã ký kết với ngân hàng; các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của ngân hàng là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng

cứ hợp pháp. Ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 đã ký tên vay tiền. Sau khi nhận tiền vốn vay là 1.000.000.000 đồng từ N1 hàng với mục đích bổ sung vốn kinh doanh mua thủy hải sản. Ông N và bà N1 đã thanh toán được 45.000.000 đồng tiền vốn và đóng được 9.547.945 đồng tiền lãi. Đến đợt thanh toán tiếp theo thì ông N và bà N1 không trả vốn và đóng lãi cho N1 hàng, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Ngân hàng đối với ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 là có cơ sở nên được chấp nhận.

Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ đến ngày 14/07/2021 cho Ngân hàng với số tiền vốn gốc: 955.000.000đồng; Lãi trong hạn: 215.097.740đồng; Lãi quá hạn: 94.740.651đồng; Tổng cộng: 1.264.838.391đồng. Ngoài ra, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 phải chịu lãi phát sinh từ ngày 15/07/2021 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại Hợp đồng tín dụng số 191/2018/6824904/HĐTD ngày 13/11/2018.

Trong trường hợp, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định đối với tài sản thế chấp gồm: Diện tích 14.197,7m² thửa 93 tờ bản đồ 14 tại ấp Nhân Dân B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Và các diện tích đất 11885m² thửa 185 tờ bản đồ 9; Diện tích đất 20256,8m² thửa 907 tờ bản đồ 5; 1573,2m² thửa 126 tờ bản đồ 41; Diện tích đất 1082,8m² thửa 125 tờ bản đồ 41; Diện tích đất 299,9 m² thửa 124 tờ bản đồ 41 tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Các phần đất thế chấp nêu trên hiện nay do ông S và bà R đang quản lý, canh tác.

Qua khảo sát, thẩm định ngày 11/05/2021 thì diện tích đất thế chấp hiện nay không có thay đổi hiện trạng so với thời điểm thế chấp, không phát sinh thêm tài sản trên đất thế chấp.

[3]Các vấn đề khác:

Chi phí thẩm định: Ngân hàng đã dự nộp chi phí tổ tụng là 1.050.000đồng, đã chi phí hết cho việc khảo sát, thẩm định tại chỗ đất và tài sản trên đất. Do chấp nhận yêu cầu của N1 hàng nên buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng phải nộp số tiền 1.050.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn lại cho Ngân hàng.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 phải chịu theo quy định của pháp luật

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 299, 323, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015.
- Căn cứ điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN về việc kiện đòi ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 trả số nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 191/2018/6824904/HĐTD ngày 13/11/2018.

Buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ đến ngày 14/07/2021 cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐTVPTVN với số tiền vốn gốc: 955.000.000đồng; Lãi trong hạn: 215.097.740đồng; Lãi quá hạn: 94.740.651đồng; Tổng cộng: 1.264.838.391đồng. Ngoài ra, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 phải chịu lãi phát sinh sau ngày 15/07/2021 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ vay theo mức lãi suất đã ký tại Hợp đồng tín dụng số 191/2018/6824904/HĐTD ngày 13/11/2018.

Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp, ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì N1 hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định đối với tài sản thế chấp gồm:

- Diện tích 14.197,7m² thửa 94 tờ bản đồ 14 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AL804428 do Ủy ban nhân dân huyện Giá Rai (là thị xã Giá Rai) cấp ngày 06/10/2008 tại ấp Nhân Dân B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Ngô Kim R cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

- Diện tích đất 11.885m² thửa 185 tờ bản đồ 9 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 050947 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 08/10/2007, đất toạ lạc tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

- Diện tích đất 20256,8m² thửa 907 tờ bản đồ 5 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 050046 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 08/08/2007, đất toạ lạc tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

- Diện tích đất 1.573,2m² thửa 126 tờ bản đồ 41 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 050044 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 08/08/2007, đất tọa lạc tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

- Diện tích đất 1.082,8m² thửa 125 tờ bản đồ 41 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 050043 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 08/08/2007, đất tọa lạc tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

- Diện tích đất 299,9 m² thửa 124 tờ bản đồ 41 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 050045 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 08/08/2007, đất tọa lạc tại ấp Văn Đức A, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng đứng tên chủ quyền sử dụng.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch và chi phí khác:

+Về án phí:

- Ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng phải chịu án phí (làm tròn số) là 49.945.000đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐTVPTVN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.873.000 đồng theo biên lai thu số 0001351 ngày 12/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

+Chi phí thẩm định: Buộc ông Lý Minh N và bà Nguyễn Thị Kim N1 cùng phải nộp số tiền 1.050.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để hoàn lại cho Ngân hàng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yên Ngọc

